

Số: 1637 /SGDDĐT-CNTT/VTB

An Giang, ngày 19 tháng 9 năm 2018

V/v hướng dẫn bổ sung thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2018 - 2019

Kính gửi:

- Trưởng phòng Giáo dục đào tạo huyện, thị, thành phố;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc.

Thực hiện theo Công văn số 4095/BGDĐT-CNTT, ngày 10/9/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2018 – 2019;

Tiếp theo Hướng dẫn số 23/HD-SGDĐT ngày 23/8/2018 của Sở GDĐT về việc thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin và công tác Thư viện - Thiết bị năm học 2018 – 2019, Sở GDĐT hướng dẫn bổ sung nhiệm vụ CNTT năm học 2018 - 2019 như sau:

I. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Ứng dụng CNTT trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục

a) Đưa vào sử dụng chính thức cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục (trước mắt gồm các phân hệ: cơ sở dữ liệu trường, lớp, đội ngũ, học sinh và một số phân hệ khác) để phục vụ cung cấp số liệu thống kê và thông tin quản lý ngành. Tích hợp phần mềm thống kê số liệu quản lý giáo dục (EMIS) và phần mềm thống kê chất lượng giáo dục tiểu học (EQMS) vào cơ sở dữ liệu ngành. Đảm bảo 100% các cơ sở giáo dục và đào tạo báo cáo đầy đủ dữ liệu lên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành;

b) Các đơn vị đủ điều kiện cần nghiên cứu, triển khai hệ thống phần mềm quản lý trường học, ưu tiên các mô đun quản lý học sinh, quản lý đội ngũ, xếp thời khóa biểu; triển khai có hiệu quả phần mềm đánh giá học sinh tiểu học theo quy định của Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 và Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; phấn đấu tối thiểu 60% các cơ sở giáo dục phổ thông triển khai sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc) phục vụ công tác quản lý và lưu trữ.

c) Tiếp tục duy trì và triển khai bổ sung các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt các dịch vụ công phục vụ phụ huynh, học sinh, một số dịch vụ cụ thể:

- Dịch vụ xét tuyển học sinh đầu cấp (cung cấp đầy đủ các loại mẫu đơn, nộp hồ sơ trực tuyến, công khai danh sách đăng ký, công khai kết quả xét tuyển và trả kết quả qua mạng).
- Cung cấp miễn phí thông báo điểm học tập và rèn luyện qua tin nhắn OTT, email và website trường học (hạn chế sử dụng hệ thống nhắn tin thu phí qua điện thoại di động).

2. Ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học và kiểm tra đánh giá

a) Đẩy mạnh ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá trong tất cả các môn học. Ưu tiên triển khai các giải pháp mang tính

đồng bộ (bao gồm kho học liệu số, bài giảng e-learning, phần mềm thiết kế bài giảng điện tử, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học).

b) Phát động, khuyến khích giáo viên xây dựng ngân hàng câu hỏi trực tuyến, tư liệu, tài liệu, sách điện tử đóng góp vào Kho học liệu số của ngành và Hệ tri thức Việt số hóa quốc gia.

3. Triển khai hạ tầng và thiết bị CNTT

a) Duy trì và kết nối cáp quang Internet tới 100% các cơ sở giáo dục.

b) Rà soát, xây dựng kế hoạch đề trình các cấp có thẩm quyền chuẩn bị đội ngũ giáo viên, máy tính và các hạ tầng thông tin khác phục vụ cho việc triển khai giảng dạy môn Tin học trong chương trình giáo dục phổ thông mới.

c) Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

4. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Tiếp tục nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ, giáo viên thông qua các chương trình bồi dưỡng, tập huấn. Nội dung bồi dưỡng gắn liền với nhu cầu thực tiễn về ứng dụng CNTT của giáo viên, cán bộ quản lý của địa phương, bám theo các nội dung như sau:

- Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường.

- Kỹ năng quản lý, khai thác các hệ thống thông tin quản lý và cơ sở dữ liệu ngành (cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, hệ thống thông tin quản lý công tác phổ cập giáo dục chống mù chữ), kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin.

- Kỹ năng khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học.

- Kỹ năng cài đặt hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT; kỹ năng quản lý, khai thác, sử dụng thiết bị CNTT phục vụ dạy học.

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

1. Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT:

a) Đối với phòng GD&ĐT: phân công lãnh đạo Phòng phụ trách và chuyên viên làm đầu mối theo dõi, triển khai nhiệm vụ CNTT.

c) Đối với nhà trường: phân công một lãnh đạo nhà trường phụ trách cùng với giáo viên bộ môn Tin học làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT.

2. Các đơn vị cần ban hành quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có các hình thức

khen thưởng đơn vị, cá nhân làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với các đơn vị chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

3. Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT (quy định tại Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ).

Yêu cầu thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện tốt các nội dung trên, trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc báo cáo kịp thời về Phòng CNTT và Quản lý Thư viện - Thiết bị, điện thoại 02963.859605, hộp thư phongtvtbcntt.sogddt@angiang.gov.vn hoặc phongcntttvtb@angiang.edu.vn để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Cục CNTT (để báo cáo);
- Giám đốc và các Phó Giám đốc;
- Các Phòng GDĐT, trường trực thuộc;
- TT.GDTX An Giang;
- Các Phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, CNTTTVTB.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lý Thanh Tú

**CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

*(Ban hành kèm theo văn bản số: 4095/BGDĐT-CNTT ngày 10 tháng 9 năm 2018
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

1. Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/1/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025".
2. Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.
3. Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước.
4. Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.
5. Quyết định số 80/2014/Đ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.
6. Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước.
7. Thông tư số 12/2016/TT-BGDĐT ngày 22/4/2016 quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng.
8. Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.
9. Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.
10. Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;
11. Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

12. Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

13. Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục.

14. Kế hoạch số 345/KH-BGDĐT ngày 23/5/2017 thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025”.
